

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 25/04/2017)

Tỉnh/ TP	Huyện	MỨC NƯỚC DỰ BÁO TRONG 48 GIỜ (cm)								
		25/04		26/04				27/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-12	-4	-21	50	13	20	-72	19	31
	Cửa Ông	2	-16	-4	35	34	8	-52	-1	55
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	14	-31	13	12	53	-15	-24	-19	72
	Bạch Long Vĩ	7	-26	11	22	40	-15	-34	-4	61
Thái Bình	Thái Thụy	21	-36	20	4	61	-22	-16	-26	78
Nam Định	Hải Hậu	34	-45	30	-8	71	-37	-4	-34	90
Ninh Bình	Kim Sơn	38	-45	32	-14	76	-38	0	-39	92
Thanh Hóa	Quảng Xương	41	-47	35	-17	80	-38	4	-42	94
Nghệ An	Diễn Châu	42	-42	35	-19	80	-37	11	-43	94
	Hòn Ngư	42	-43	35	-19	78	-38	10	-43	94
Hà Tĩnh	Thạch Hà	37	-41	32	-18	72	-35	12	-41	88
Quảng Bình	Quảng Trạch	23	-30	23	-10	55	-30	15	-33	72
	Quảng Ninh	18	-25	20	-9	46	-29	17	-28	63
Quảng Trị	Gio Linh	14	-16	17	-5	38	-25	19	-20	54
	Cồn Cỏ	12	-16	17	-4	37	-27	18	-18	54
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	6	-7	11	-1	27	-19	18	-9	41
	Phú Lộc	1	-3	5	3	18	-15	17	0	30
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	1	3	4	8	10	-9	16	4	20
	Hoàng Sa	-18	15	-5	23	-13	-5	4	29	-3
Quảng Nam	Tam Kỳ	-7	9	0	12	-1	-8	13	13	10
	Cù Lao Chàm	-5	9	0	11	3	-8	13	11	12
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-13	13	0	16	-8	-10	13	19	2
	Lý Sơn	-14	13	-2	18	-9	-7	11	22	1
Bình Định	Phú Mỹ	-18	14	0	19	-13	-8	12	23	-3
	Quy Nhơn	-19	15	1	19	-15	-7	13	24	-3
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-13	19	6	23	-9	-5	17	29	4
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-13	9	3	16	-5	-12	14	23	6
	Trường Sa	-8	3	8	11	-1	-20	18	16	9
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-6	3	4	7	0	-22	19	14	11
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	49	-55	63	-49	64	-88	77	-41	73
	Phú Quý	3	-8	16	0	11	-34	28	6	22
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	123	-123	128	-103	123	-137	106	-62	102
	Côn Đảo	104	-106	100	-77	100	-114	78	-39	87
TPHCM	Cần Giờ	129	-128	136	-108	132	-140	111	-64	105
Tiền Giang	Gò Công Tây	134	-133	141	-112	137	-145	116	-67	109
Bến Tre	Ba Tri	134	-135	139	-112	136	-144	112	-65	108
Trà Vinh	Duyên Hải	132	-132	131	-105	127	-137	101	-56	101
Sóc Trăng	Tân Phú	120	-116	112	-89	112	-114	80	-40	84
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	83	-73	63	-45	66	-58	22	4	40
Cà Mau	Năm Căn	50	-36	23	-13	36	-23	-12	22	27
	Trần Văn Thời	46	-30	24	-24	43	-34	20	-19	50
Kiên Giang	Rạch Giá	52	-35	41	-47	52	-41	52	-47	54
	Phú Quốc	20	-5	4	-11	17	-2	10	-16	21

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.9 - 1.9	Đông, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	1.1 - 1.9	Đông Nam, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.0 - 1.4	Đông Nam, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.1 - 1.2	Đông, Đông Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	1.2	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.9 - 1.2	Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	0.9 - 1.1	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 1.3	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.9 - 3.2	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.0 - 1.2	Đông Bắc, Bắc	
Nam Biển Đông	1.4	Đông Bắc, Bắc	

Nhận định: Cảnh báo hiện trạng và nguy cơ các khu vực có sóng lớn

Tin phát lúc: 13 giờ 00

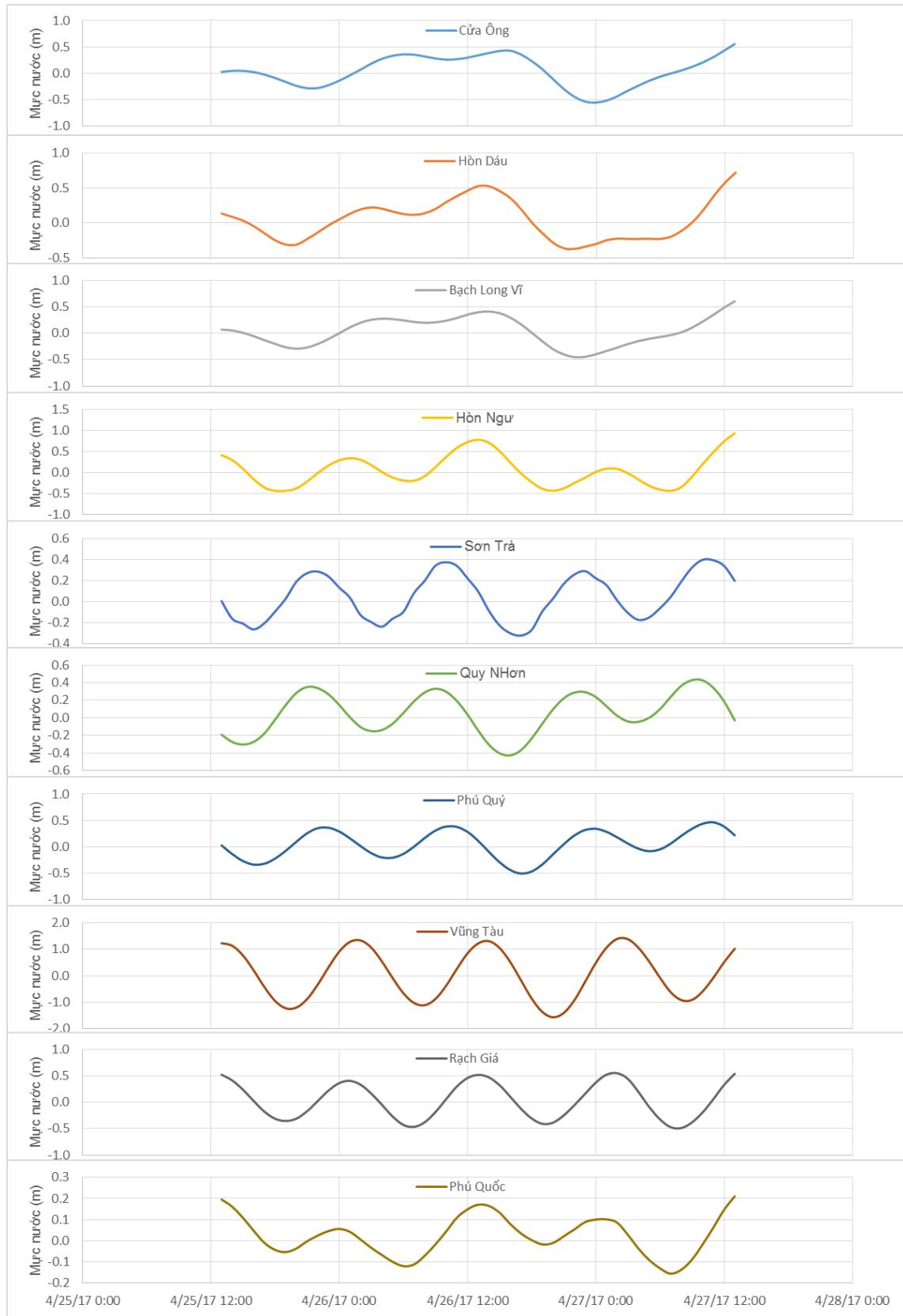
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 26/04/2017

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

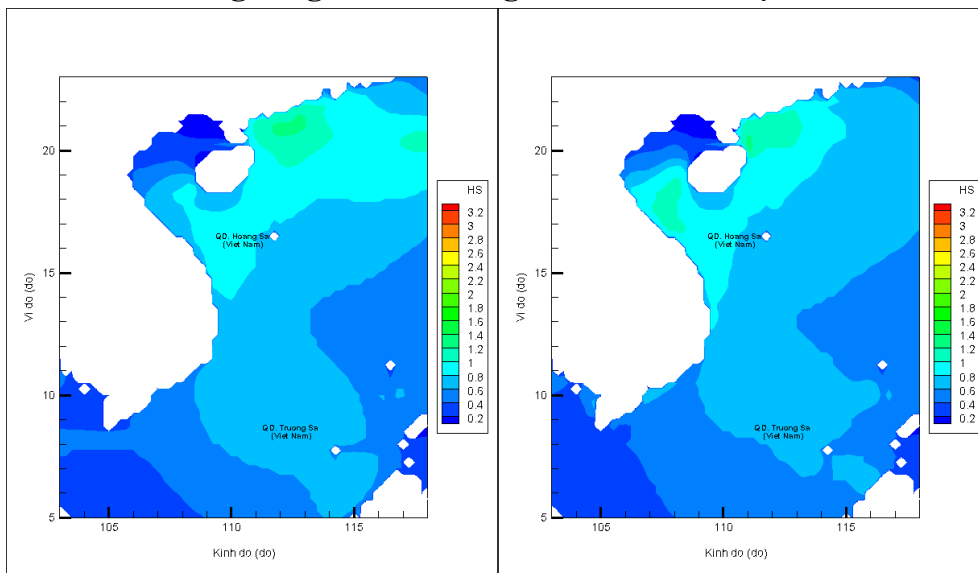
Người soát bản tin : Nguyễn Thị Thanh

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

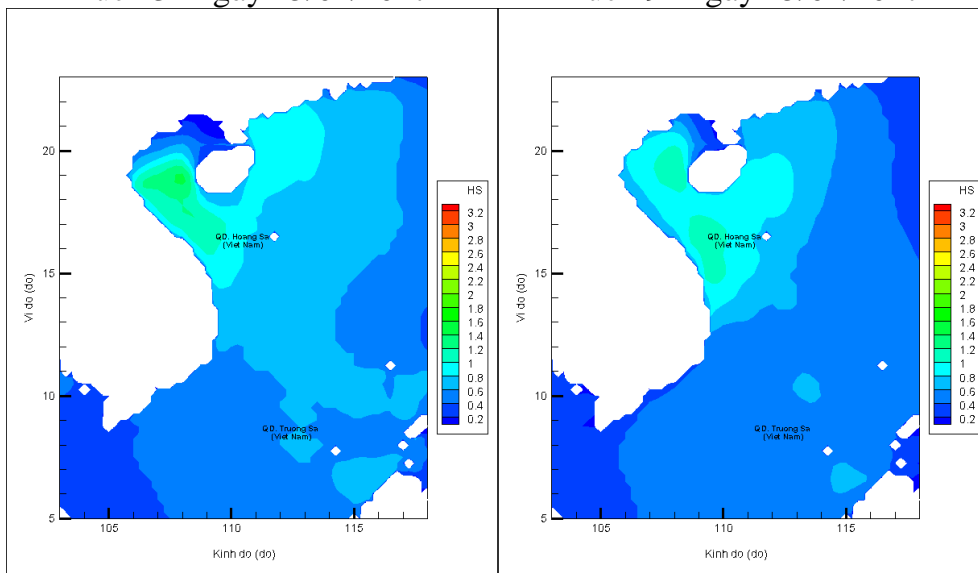


Trường sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



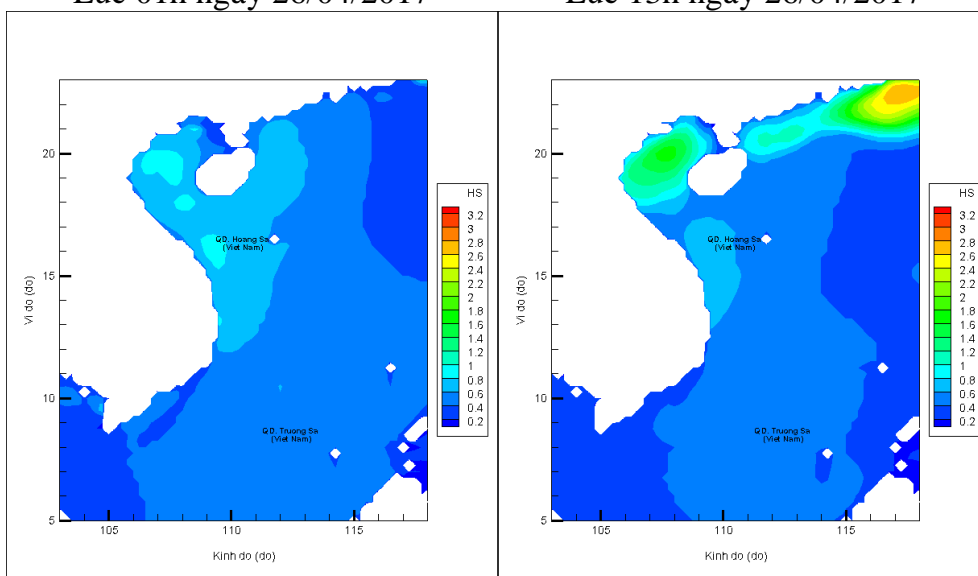
Lúc 13h ngày 25/04/2017

Lúc 19h ngày 25/04/2017



Lúc 01h ngày 26/04/2017

Lúc 13h ngày 26/04/2017



Lúc 01h ngày 27/04/2017

Lúc 13h ngày 27/04/2017